| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**QUẬN Ô MÔN**<br>**THÀNH PHỐ CẦN THƠ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 63/2017/HSST
Ngày: 29/9/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN Ô MÔN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phương Văn Chính.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Thiện.

2. Bà Lê Thị Tân An.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Bùi Tuấn Kiệt - Cán bộ Tòa án nhân dân quận M, thành phố C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phố - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận M xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 55/2017/HSST ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phước H**, sinh năm 1989;

Đăng ký thường trú: 674/1 khu vực A, phường C, quận M, thành phố C;

Chỗ ở: 674/1 khu vực A, phường C, quận M, thành phố C;

Nghề nghiệp: Tài xế;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Trình độ học vấn: 11/12;

Họ và tên cha: Nguyễn Phước Đ, sinh năm 1959 (sống);

Họ và tên mẹ: Lý Thị H (chết);

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình;

Họ và tên vợ: Lê Thị Mỹ T, sinh năm: 1991;

Con: 01 người tên Nguyễn Lê Bích T, sinh năm 2013;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị can tại ngoại. (*có mặt tại phiên tòa)*

*Đại diện bị hại*: Chị Từ Thị Thanh T, sinh năm 1978.

Địa chỉ: khu vực Hòa T, phường T, quận M, thành phố C;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Chị Lê Thị Mỹ T, sinh năm: 1991;

Địa chỉ: khu vực A, phường C, quận M, thành phố C;

**NHẬN THẤY:**

Bị cáo Nguyễn Phước H bị Viện kiểm sát nhân dân quận M truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 16 giờ 40 ngày 06/6/2017, sau khi uống bia với bạn xong, Nguyễn Phước H một mình điều khiển xe mô tô biển số 65E1-285.19 chạy trên đường Trần Kiết Tường theo hướng từ Quốc lộ 91 ra phường Thới An. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực Hòa T, phường T, quận M, thành phố C thì xảy ra va chạm với xe mô tô biển số 65M1-0261do anh Phan Quốc T điều khiển chạy theo hướng ngược lại. Hậu quả làm anh T bị thương tích nặng được chuyển đến Bệnh viện Đa khoa quận M cấp cứu. Đến 19 giờ 10 phút cùng ngày anh T tử vong

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 xe mô tô biển số 65E1-285.19, hiệu Honda, màu cam-đen-bạc, số khung 1254FY399062, số máy HC12E77399085.

+ 01 xe mô tô biển số 65M1-0261, hiệu Futier, màu xanh đen, số khung 160059, số máy 00160059.

Tại Bản kết luận pháp y về tử thi số 36/TgT ngày 20/6/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố C kết luận: Nguyên nhân chết của Phan Quốc T do chấn thương sọ não nặng/TNGT.

Quá trình điều tra chứng minh được nguyên nhân dẫn đến tai nạn giao thông do lỗi của Nguyễn Phước H khi điều khiển xe gắn máy biển số 65E1-285.19 kém quan sát, lấn sang bên trái đường và trong tình trạng có sử dụng bia nên xảy ra tai nạn làm anh Phan Quốc T tử vong. Vị trí xảy ra va chạm giao thông giữa xe 65E1-285.19 do Hải điều khiển và xe 65M1-0261 do anh T điều khiển nằm trên phần đường bên trái của xe 65E1-285.19 và cách lề phải xe 65E1-285.19 là 5,3m trên mặt đường rộng 8,2m.

Tại phiếu xét nghiệm hóa sinh máu ngày 06/6/2017 của Bệnh viện Đa khoa quận M có kết quả: Định lượng ethanol (cồn trong máu) của Nguyễn Phước H là 209mg/100ml.

Về trách nhiệm dân sự: bị can đã bồi thường 50.000.000 đồng cho gia đình nạn nhân và gia đình nạn nhân không yêu cầu gì thêm (Bút lục: 127-128).

Tại bản cáo trạng số: 61/CT-VKS ngày 15/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận M đã truy tố Nguyễn Phước H về tội: *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* theo điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận M trình bày lời luận tội vẫn giữ quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng.

Đồng thời phân tích những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hải mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Áp dụng Điều 41; 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định.

*Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.*

## XÉT THẤY:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phước H thành khẩn nhìn nhận hành vi phạm pháp của mình.

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã nêu. Vì cho rằng bị cáo điều khiển xe lưu thông lấn sang phần đường ngược chiều nên va chạm với xe của anh Phạm Quốc T đang lưu thông trên đường ngược lại hậu quả là anh T chết.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi cho thấy hành vi của bị cáo nêu trong cáo trạng là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Lỗi trong vụ tai nạn này thuộc về bị cáo. Nguyên nhân là do bị cáo điều khiển xe trong tình trạng có nồng độ cồn 209mg/100ml máu vượt quá mức quy định, lấn chiếm phần đường ngược chiều và kém quan sát nên va chạm với xe của anh Phạm Quốc T lưu thông trên đường ngược lại.

Vì vậy, đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Phước H phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"* được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Hậu quả vụ án này là một minh chứng cụ thể mà nguyên nhân của nó chính là sự chủ quan, xem thường pháp luật. Việc lập lại trật tự an toàn giao thông chính là nhằm mục đích bảo vệ tính mạng, sức khỏe cũng như tài sản của nhân dân. Mọi hành vi xem thường pháp luật cần được xử lý nghiêm minh. Để có tác dụng cải tạo giáo dục, đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội thiết nghĩ cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh. Có như vậy mới giúp bị cáo tâm đắc sửa đổi bản thân, biết sống đặt mình trong khuôn khổ pháp luật.

Tuy nhiên, xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo tốt và sau khi sự việc xảy ra bị cáo cũng đã lo chi phí thuốc men, mai táng cho anh T với số tiền là 50.000.000 đồng, phía gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đồng thời, đại diện gia đình của bị hại cũng có đơn đề nghị miễn trách nhiệm trách nhiệm hình sự đối với bị

cáo và không yêu cầu gì khác. Đây được xem là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích trên và lời đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Về trách nhiệm bồi thường: Bị cáo tự nguyện bồi thường cho phía bị hại là 50.000.000 đồng và bị hại không yêu cầu gì thêm đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo đối với đại diện bị hại.

Về vật chứng:

Trả lại cho chị Lê Thị Mỹ T 01 xe mô tô biển số 65E1-285.19, hiệu Honda, màu cam-đen-bạc, số khung 1254FY399062, số máy HC12E77399085.

Trả lại cho chị Từ Thị Thanh T 01 xe mô tô biển số 65M1-0261, hiệu Futier, màu xanh đen, số khung 160059, số máy 00160059.

*Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

*Tuyên bố:* Nguyễn Phước H phạm tội *"Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"*.

*Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

*Xử phạt:* **Nguyễn Phước H 02 (hai) năm tù.**

Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Phước H đã hỗ trợ, bồi thường chi phí thuốc men, mai táng cho bị hại 50.000.000 đồng (Năm chục triệu đồng) (công nhận bị cáo đã giao cho đại diện bị hại xong).

*Về xử lý vật chứng*:

Áp dụng: Điều 41; 42 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Lê Thị Mỹ T 01 xe mô tô biển số 65E1-285.19, hiệu Honda, màu cam-đen-bạc, số khung 1254FY399062, số máy HC12E77399085.

Trả lại cho chị Từ Thị Thanh T 01 xe mô tô biển số 65M1-0261, hiệu Futier, màu xanh đen, số khung 160059, số máy 00160059.

*Về án phí hình sự sơ thẩm:*

*Áp dụng*: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân thành phố C xét xử theo trình tự phúc thẩm.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***
- Tòa án nhân dân Tp. Cần Thơ;
- Sở Tư pháp Tp. Cần Thơ;
- Viện KSND quận M;
- Công an quận M;
- Chi cục T.H.A Dân sự Q. Ô Môn;
- Bị cáo và những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**Phương Văn Chính**